

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2038/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2017/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TW ngày 01 tháng 11 năm 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM HOÀN THIỆN HỆ THỐNG ĐỊNH MỨC VÀ GIÁ XÂY DỰNG

1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (bao gồm định mức và giá dịch vụ đô thị) phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế giai đoạn 2017 - 2021 và những năm tiếp theo, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, tạo thị trường xây dựng minh bạch, cạnh tranh, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2018

- Hoàn thiện việc rà soát các định mức đã công bố theo hướng khắc phục các bất cập về thuyết minh áp dụng, công nghệ, ban hành bởi nhiều quyết định, bao gồm:

+ Hệ thống định mức dự toán xây dựng và dịch vụ công ích đô thị do Bộ Xây dựng công bố;

+ Hệ thống định mức dự toán chuyên ngành, đặc thù do các Bộ chuyên ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố;

- Hoàn thiện các phương pháp xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng mới phù hợp với kinh tế thị trường của Việt Nam và thông lệ quốc tế.

- Sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và dịch vụ đô thị.

b) Mục tiêu đến năm 2021 và những năm tiếp theo

- Xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng theo phương pháp mới đã hoàn thiện.

- Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức và giá xây dựng mới, các tập định mức và giá mới lập.

- Đào tạo nâng cao năng lực của các chủ thể có liên quan đến xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng.

3. Các quan điểm đổi mới quản lý định mức và giá xây dựng

Thứ nhất, đổi mới quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng phải phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của Đảng, hiến pháp và pháp luật của nhà nước, phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong đó thực hiện quan điểm chủ đạo là nhà nước kiểm soát thị trường xây dựng, quản lý toàn diện hệ thống định mức và giá xây dựng đối với dự án xây dựng và dịch vụ đô thị sử dụng vốn nhà nước và dự án PPP.

Thứ hai, đổi mới quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng phải bảo đảm tính đúng, tính đủ, đồng bộ, đơn giản, minh bạch, phân định rõ vai trò, chức năng của Nhà nước và của thị trường. Làm rõ tính pháp lý, vai trò trách nhiệm, thẩm quyền của Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các địa phương, các chủ thể liên quan đến quản lý, xây dựng và sử dụng hệ thống định mức và giá xây dựng.

Thứ ba, kế thừa hệ thống định mức và giá xây dựng hiện tại còn phù hợp với yêu cầu đổi mới và thực tiễn quản lý, kết hợp hài hòa giữa việc rà soát sửa đổi các định mức, giá xây dựng đã công bố, ban hành với việc đầu tư thích đáng cho việc xây dựng các định mức và giá xây dựng mới.

Thứ tư, tập trung đổi mới mô hình, quy trình quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng phù hợp với yêu cầu và năng lực của các Bộ, ngành, địa phương và các chủ thể được phân công, phân cấp.

Thứ năm, đổi mới quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng phải bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn ngành, chỉ dẫn kỹ thuật công trình, công nghệ thi công tương ứng, tiến độ thi công và thị trường nơi xây dựng công trình.

Thứ sáu, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động, tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp trong việc tham gia quá trình xây dựng, sử dụng, quản lý và giám sát hệ thống định mức và giá xây dựng.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN HỆ THỐNG ĐỊNH MỨC VÀ GIÁ XÂY DỰNG

1. Chuyển đổi cơ chế quản lý định mức và giá xây dựng từ nhà nước công bố để tham khảo sang nhà nước ban hành áp dụng và được phép thay đổi khi không phù hợp đối với dự án xây dựng và dịch vụ đô thị sử dụng vốn nhà nước, dự án PPP

- Việc định hướng chuyển đổi cơ chế lập và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng sang cơ chế ban hành áp dụng và được phép thay đổi khi không phù hợp đối với dự án xây dựng và dịch vụ đô thị sử dụng vốn nhà nước, dự án PPP sẽ khắc phục tình trạng tùy tiện trong việc áp dụng định mức để lập đơn giá, tạo cơ sở thống nhất cho việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý (ứng dụng mô hình thông tin công trình - BIM). Đặc biệt là việc tập trung đầu tư năng lực chuyên môn, kinh nghiệm, tài chính để nâng cao chất lượng công tác xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng, bảo đảm sự thống nhất, công khai, minh bạch, đồng bộ đối với tất cả các công trình, dự án của các Bộ, ngành, địa phương và các chủ thể có liên quan đến việc quản lý và sử dụng hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Nghiên cứu làm rõ, quy định đầy đủ, chi tiết và sát với thực tế về các nội dung nhà nước ban hành áp dụng, các nội dung được phép thay đổi, bảo đảm thống nhất về cách hiểu giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các chủ thể có liên quan trong quá trình thực hiện.

2. Đổi mới phương pháp xây dựng định mức

- Định mức xây dựng được xác định theo phương pháp điều tra khảo sát thị trường, phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn dự án, chỉ dẫn kỹ thuật, điều kiện thi công.

- Trong mỗi định mức phải quy định cụ thể mã hiệu, tên định mức, đơn vị tính, nội dung công việc, công nghệ áp dụng, điều kiện áp dụng và trị số.

- Chuyển đổi định mức xây dựng để xác định đơn giá xây dựng từ định mức dự toán sang định mức năng suất bao gồm định mức hao phí vật liệu, định mức năng suất lao động và định mức năng suất máy thi công.

- Định mức dịch vụ đô thị được xác định theo phương pháp điều tra khảo sát thị trường, phù hợp với công nghệ và điều kiện thi công.

3. Đổi mới phương pháp xác định giá xây dựng và các nội dung liên quan đến giá xây dựng

- Giá xây dựng được xác định theo phương pháp điều tra khảo sát thị trường, được tính đúng, tính đủ, phù hợp với điều kiện xây dựng và giá thị trường khu vực xây dựng công trình.

- Dự toán xây dựng phải gắn với kế hoạch triển khai dự án, gói thầu. Cơ cấu dự toán phải phân định rõ chi phí cố định và chi phí biến đổi. Chi phí thiết bị phải tính đủ chi phí quản lý của quá trình mua sắm, bảo quản, lắp đặt và bàn giao thiết bị.

- Suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình phải được xác định phù hợp với mặt bằng giá thị trường, theo khu vực, theo loại công trình, công trình, quy mô (công suất) công trình, tiêu chuẩn xây dựng công trình.

- Đơn giá vật liệu xác định theo chủng loại, tiêu chuẩn, đặc tính kỹ thuật, điều kiện thương mại, nguồn gốc xuất xứ, vị trí, khu vực xây dựng công trình.

- Đơn giá nhân công xây dựng xác định theo công việc, trình độ tay nghề, theo khu vực.

- Đơn giá máy và thiết bị thi công xác định theo giờ, ngày, tuần, tháng và năm phù hợp với từng loại máy và công nghệ. Tách chi phí nhân công, năng lượng và nhiên liệu ra khỏi giá ca máy.

4. Phân công, phân cấp xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng theo hướng rõ ràng, minh bạch, rõ trách nhiệm

a) Về định mức xây dựng

- Nhà nước ban hành cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý định mức xây dựng và phương pháp xây dựng định mức. Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng áp dụng chung cho các dự án xây dựng và dịch vụ đô thị sử dụng vốn nhà nước, dự án PPP; thỏa thuận để các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức xây dựng chuyên ngành, dịch vụ đô thị và định mức xây dựng đặc thù.

- Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành định mức xây dựng chuyên ngành (sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng) áp dụng cho ngành theo quy định và phương pháp do Bộ Xây dựng ban hành.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức dịch vụ đô thị và định mức xây dựng đặc thù (sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng) áp dụng trên địa bàn địa phương theo quy định và phương pháp do Bộ Xây dựng ban hành.

- Trường hợp các chủ thể áp dụng định mức do nhà nước ban hành cho công trình cụ thể không phù hợp thì được phép thay đổi trị số nhưng phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng.

- Việc lập định mức xây dựng sẽ do các cơ quan chuyên môn, đơn vị tư vấn, chuyên gia đủ điều kiện năng lực thực hiện.

b) Về giá xây dựng

- Nhà nước ban hành cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý giá xây dựng cho các dự án xây dựng và dịch vụ đô thị sử dụng vốn nhà nước, dự án PPP trên phạm vi cả nước. Bộ Xây dựng ban hành các phương pháp lập và quản lý giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Bộ Xây dựng ban hành suất vốn đầu tư và giá tổng hợp bộ phận kết cấu công trình, chỉ số giá xây dựng, giá quy hoạch xây dựng, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng, giá xây dựng áp dụng chung trên phạm vi cả nước.

- Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành giá xây dựng chuyên ngành áp dụng cho ngành theo quy định và phương pháp do Bộ Xây dựng ban hành.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành giá xây dựng và dịch vụ đô thị áp dụng trên địa bàn địa phương theo quy định và phương pháp do Bộ Xây dựng ban hành.

- Việc lập giá xây dựng sẽ do các cơ quan chuyên môn, đơn vị tư vấn, chuyên gia đủ điều kiện năng lực thực hiện.

5. Xây dựng chính sách tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư vấn, người có năng lực, trình độ tham gia lĩnh vực quản lý kinh tế ngành

- Xây dựng các tiêu chí của tổ chức, cá nhân được tham gia hoạt động lập, thẩm định, quản lý định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được tham gia hoạt động lập, thẩm định, quản lý định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Nghiên cứu, lựa chọn áp dụng mô hình thích hợp cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công ích như: cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn, dịch vụ nghĩa trang, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

6. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng và dịch vụ đô thị

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin (gồm phần cứng và phần mềm) đầy đủ về hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Cơ sở dữ liệu thông tin về hệ thống định mức và giá xây dựng phải bảo đảm tính thống nhất, đủ độ tin cậy, để phục vụ quản lý định mức và giá xây dựng xuyên suốt từ Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các vùng, các địa phương và các chủ thể liên quan.

- Quy định quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể trong việc cung cấp thông tin phục vụ quản lý nhà nước về định mức và giá xây dựng.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức rà soát hệ thống định mức hiện có để khắc phục những tồn tại về hướng dẫn áp dụng, trị số của những định mức bất hợp lý.

- Đối với các định mức hiện đang sử dụng (bao gồm cả định mức chuyên ngành và định mức đặc thù), thực hiện rà soát toàn diện theo hướng thống nhất mã hiệu, tên định mức, nội dung công việc, điều kiện áp dụng, công nghệ áp dụng, đơn vị tính, trị số.

- Đối với các định mức còn thiếu, cần bổ sung (bao gồm xây dựng các công trình biển đảo, biên giới,...) hoặc cần phải xây dựng mới do phát sinh thì cần đầu tư nghiên cứu cụ thể theo quy trình chặt chẽ bảo đảm phù hợp với thực tế và thực hiện kiểm tra, kiểm soát theo quy trình thống nhất.

- Bộ Xây dựng chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống định mức áp dụng chung do Bộ Xây dựng đã công bố và thỏa thuận để các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành định mức chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức đặc thù.

- Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì rà soát định mức chuyên ngành theo quy định và hướng dẫn của Bộ Xây dựng để ban hành sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì rà soát định mức xây dựng đặc thù và dịch vụ đô thị theo quy định và hướng dẫn của Bộ Xây dựng để ban hành sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng.

2. Đổi mới, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng

a) Bộ Xây dựng chủ trì nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện Luật Xây dựng, các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, dịch vụ công ích đô thị theo định hướng đã nêu tại Mục II, cụ thể bao gồm:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014.

- Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Các Thông tư hướng dẫn Nghị định.

b) Bộ Xây dựng chủ trì nghiên cứu, ban hành các hướng dẫn lập và quản lý chi phí có liên quan đến hệ thống định mức và giá xây dựng phù hợp với nội dung định hướng, gồm:

- Phương pháp xác định định mức sử dụng vật liệu xây dựng;
- Phương pháp xác định định mức năng suất lao động;
- Phương pháp xác định định mức năng suất máy và thiết bị thi công;
- Phương pháp xác định định mức dịch vụ công ích đô thị;
- Phương pháp xác định định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Phương pháp xác định định mức chi phí gián tiếp trong cơ cấu dự toán: chi phí chung, chi phí hạng mục chung (trực tiếp phí khác, lán trại...);
- Phương pháp xác định sơ bộ tổng mức đầu tư, phương pháp xác định tổng mức đầu tư;
- Phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình;
- Phương pháp xác định suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình;
- Phương pháp xác định đơn giá vật liệu xây dựng;
- Phương pháp xác định đơn giá nhân công xây dựng;
- Phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- Phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng.

c) Xây dựng và ban hành các tập định mức xây dựng, dịch vụ công ích đô thị theo các phương pháp mới, cụ thể:

- Bộ Xây dựng chủ trì xây dựng và ban hành các tập định mức và giá:
- + Định mức vật tư xây dựng;

- + Định mức năng suất lao động trong xây dựng;
 - + Định mức năng suất máy thi công xây dựng;
 - + Định mức dịch vụ đô thị áp dụng chung;
 - + Suất vốn đầu tư và giá tổng hợp kết cấu bộ phận công trình;
 - + Chỉ số giá xây dựng;
 - + Giá quy hoạch xây dựng;
 - + Giá xây dựng áp dụng chung;
 - + Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.
- Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì xây dựng các tập định mức chuyên ngành và các tập đơn giá chuyên ngành:
- + Chuyên ngành Giao thông vận tải;
 - + Chuyên ngành Công thương;
 - + Chuyên ngành Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
 - + Chuyên ngành Quốc phòng (định mức rà phá bom mìn, vật nổ).
- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị áp dụng cho địa phương:
- + Các định mức xây dựng đặc thù;
 - + Các tập định mức dịch vụ công ích đô thị:
 - Cấp nước;
 - Thoát nước và xử lý nước thải;
 - Thu gom và xử lý rác thải;
 - Duy trì công viên, cây xanh;
 - Duy trì nghĩa trang;
 - Duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị.
- Các tập đơn giá địa phương tương ứng với các tập định mức áp dụng trên địa bàn.

3. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng

- Kết hợp chặt chẽ giữa Bộ Xây dựng với (i) các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trong việc hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn ngành làm cơ sở cho việc đổi mới, hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng, (ii) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng hệ thống định mức đặc thù và đơn giá địa phương.

- Đầu tư thích đáng nguồn lực con người để tổ chức việc xây dựng, quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng một cách liên tục, sát với thực tiễn trên cơ sở quy trình và mô hình đã đổi mới.

- Tổ chức phân giao nhiệm vụ xây dựng, quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng công trình cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân có năng lực thực thi.

- Tập trung nghiên cứu đánh giá năng lực của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng định mức và các nội dung liên quan đến giá xây dựng trên cơ sở đó thực hiện việc nghiên cứu phân giao nhiệm vụ phù hợp với từng chủ thể tham gia vào quá trình xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng.

4. Đào tạo và nâng cao năng lực của tổ chức và cá nhân trong xây dựng, quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng

- Xây dựng chương trình đào tạo về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn lập, quản lý hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị đã sửa đổi; hệ thống định mức và giá xây dựng đã xây dựng mới.

- Tổ chức đào tạo cho các đối tượng: cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu và các chủ thể có liên quan đến xây dựng và quản lý hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Bổ sung nguồn nhân lực có kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng công trình từ Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các địa phương và các chủ thể có liên quan.

- Bổ sung nguồn lực cho các cơ quan chức năng nghiên cứu và xây dựng định mức, xác định mức chi phí cho công tác theo dõi, tổng hợp tại các công trình, dự án có áp dụng các công nghệ mới, phối hợp với các đơn vị thi công, Tư vấn giám sát, tổng hợp xây dựng định mức phù hợp với điều kiện Việt Nam.

- Xây dựng chính sách xã hội hóa các hình thức đào tạo nâng cao năng lực của các chủ thể như Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, Tư vấn, Nhà thầu.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng

a) Xây dựng hệ thống thu thập thông tin và quản lý cơ sở dữ liệu (gồm phần cứng và phần mềm) có liên quan đến xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng bảo đảm tính thống nhất, độ tin cậy.

Thông tin cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng bao gồm:

- Định mức sử dụng vật liệu;
- Định mức năng suất lao động;
- Định mức năng suất máy và thiết bị thi công;
- Định mức dịch vụ công ích đô thị;
- Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Định mức chi phí gián tiếp trong cơ cấu dự toán: chi phí chung, chi phí hạng mục chung (trực tiếp phí khác, lán trại...);
- Suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình;
- Đơn giá vật liệu xây dựng;
- Đơn giá nhân công xây dựng;
- Đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- Chỉ số giá xây dựng;
- Giá dịch vụ công ích đô thị.

b) Trách nhiệm xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng

- Bộ Xây dựng

+ Bộ Xây dựng xây dựng, quản lý và kiểm soát toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng trên phạm vi cả nước.

+ Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, mã hóa, hệ thống phần mềm ứng dụng để quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu chủ yếu về định mức và giá xây dựng của toàn ngành.

+ Hướng dẫn nội dung, phương pháp sử dụng hệ thống phần mềm, cách thức cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu xuyên suốt từ các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các vùng, các địa phương và các chủ thể có liên quan.

- Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và địa phương
 - + Chịu trách nhiệm tổng hợp, cập nhật và kiểm soát hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu về hệ thống định mức và giá thị trường trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng.
 - + Thực hiện khảo sát thị trường, cập nhật thông tin kịp thời theo chức năng và khu vực quản lý và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng trên cơ sở thống nhất với Bộ Xây dựng.
- Các đơn vị chuyên môn, tư vấn, viện nghiên cứu chuyên ngành, chuyên gia:
 - + Hỗ trợ các chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong việc xây dựng các định mức xây dựng mới, định mức chuyên ngành và đặc thù.
 - + Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thống nhất với Bộ Xây dựng ban hành các định mức và giá xây dựng mới để cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý định mức và giá xây dựng

- Đề xuất phía Nhật bản, các nhà tài trợ quốc tế hỗ trợ dự án về phương pháp xây dựng định mức và giá xây dựng.
- Tiến hành hợp tác, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm với các Hội Kỹ sư định giá xây dựng của các nước phát triển và các nước có điều kiện tương đồng với Việt Nam.
- Khảo sát thực tế tại Nhật Bản, Trung Quốc, Hoa Kỳ về xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng.

7. Đổi mới việc bố trí nguồn lực về tài chính cho việc xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng

- Hệ thống định mức và giá xây dựng có tác động lớn đến hiệu quả đầu tư của dự án đầu tư xây dựng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng và phát triển đô thị, tạo thị trường minh bạch, cạnh tranh do đó cần phải đầu tư nguồn lực tài chính thích đáng từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác cho việc xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Kinh phí phân bổ định kỳ cho Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, xây dựng và quản lý các định mức chuyên ngành, đặc thù, đơn giá áp dụng cho ngành, địa phương.

- Bố trí tối đa nguồn kinh phí dự án sự nghiệp kinh tế và khoa học công nghệ của nhà nước cho Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình theo phân công của Đề án. Bố trí ngân sách địa phương cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong Đề án.

- Sử dụng vốn của dự án cho việc xây dựng định mức và giá xây dựng của mỗi dự án.

- Huy động các nguồn vốn hợp pháp ngoài vốn ngân sách, vốn nhà nước cho việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng.

8. Tổ chức tốt hoạt động truyền thông

- Xây dựng chương trình, quảng bá vai trò, tầm quan trọng, phân công phân cấp, và các nội dung liên quan đến đổi mới, hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Công bố quy trình xây dựng và quản lý, tính hiệu quả khi triển khai thực hiện Đề án trên các phương tiện truyền thông để Đề án sớm đi vào thực tế cuộc sống, mang lại hiệu quả đầu tư cho dự án, góp phần chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng và phát triển đô thị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ NGUỒN VỐN

1. Kinh phí chi cho các công việc

Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng dự toán hàng năm cho các nội dung công việc được phân công bao gồm:

- Rà soát, sửa đổi các định mức hiện hành theo hướng bổ sung các quy định áp dụng.

- Hoàn thiện các phương pháp xây dựng định mức và giá xây dựng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế.

- Khảo sát kinh nghiệm quốc tế và biên dịch tài liệu có liên quan.

- Xây dựng hệ thống định mức cơ sở, suất vốn đầu tư và giá tổng hợp bộ phận kết cấu công trình, chỉ số giá xây dựng, giá quy hoạch xây dựng, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng theo phương pháp mới.

- Xây dựng mô hình, phần mềm quản lý và thiết bị phần cứng.

- Tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ, nhận thức, trách nhiệm về quản lý định mức và giá xây dựng theo yêu cầu của Đề án.

- Xây dựng giáo trình, nội dung đào tạo các cấp theo nội dung đổi mới.

2. Nguồn vốn

- Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp khoa học và sự nghiệp kinh tế, chi thường xuyên bổ sung bố trí hàng năm cho Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo dự toán.

- Huy động thêm các nguồn vốn tài trợ từ các nước, các tổ chức quốc tế để hỗ trợ thực hiện Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Xây dựng

- Bộ Xây dựng là cơ quan chịu trách nhiệm thống nhất về quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì việc đổi mới hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Chủ trì xây dựng mô hình và quy trình xây dựng, quản lý và kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Chủ trì việc ban hành và hướng dẫn phương pháp xây dựng, quản lý và kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng trên phạm vi cả nước.

- Chủ trì rà soát ban hành hệ thống định mức và giá xây dựng áp dụng chung (đã công bố và ban hành).

- Chủ trì xây dựng và quản lý suất vốn đầu tư, chỉ số giá xây dựng, giá quy hoạch xây dựng, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình trên phạm vi cả nước.

- Chủ trì xây dựng và thỏa thuận với các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hệ thống định mức và giá xây dựng theo phương pháp mới, tiêu chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn ngành, công nghệ và công trình cụ thể.

- Chủ trì xây dựng mô hình, nội dung chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho việc xây dựng, quản lý, kiểm soát hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Chủ trì xây dựng mô hình thu thập thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng.

- Củng cố hệ thống tổ chức, nâng cao năng lực của các tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý nhà nước về định mức và giá xây dựng.

- Lập dự toán chi phí hàng năm cho các hạng mục công việc triển khai Đề án theo lộ trình.

- Chủ trì thực hiện công tác truyền thông.
- 2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ
 - Phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc nghiên cứu ban hành các cơ chế chính sách có liên quan đến quản lý định mức và giá xây dựng.
 - Bố trí vốn cho việc thực hiện Đề án.
 - Bộ Tài chính chủ trì hướng dẫn quyết toán dự án đầu tư xây dựng.
- 3. Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
 - Phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc xây dựng tiêu chuẩn, hệ thống định mức và giá xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành.
 - Chủ trì xây dựng và quản lý hệ thống định mức xây dựng chuyên ngành, thỏa thuận với Bộ Xây dựng để ban hành.
 - Củng cố hệ thống tổ chức, nâng cao năng lực của các tổ chức, cá nhân, các chủ thể có liên quan đến xây dựng và quản lý hệ thống định mức xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của mình.
 - Tổ chức hệ thống thông tin và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành.
 - Lập dự toán chi phí hàng năm cho các hạng mục công việc triển khai Đề án theo lộ trình.
- 4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
 - Phối hợp với Bộ Xây dựng thực hiện việc quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng công trình đặc thù trên địa bàn.
 - Chủ trì xây dựng và quản lý hệ thống định mức xây dựng đặc thù và định mức dịch vụ đô thị, thỏa thuận với Bộ Xây dựng để ban hành.
 - Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn.
 - Tổ chức, phân giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn xây dựng chủ trì thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến xây dựng và quản lý định mức và giá xây dựng trên địa bàn.
 - Cập nhật liên tục chế độ chính sách, giá cả vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp với thay đổi của giá cả thị trường.
 - Bố trí ngân sách cho việc xây dựng và quản lý hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn.

Điều 2. Điều khoản thi hành

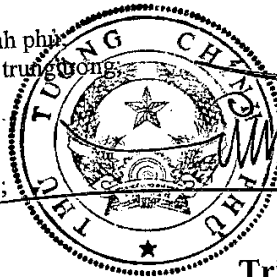
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- VPCP, BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b). 328

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng